

Số: 51/KH-SYT

Vĩnh Phúc, ngày 10 tháng 7 năm 2017

**KẾ HOẠCH**  
**Thi tuyển viên chức ngành Y tế năm 2017**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nội vụ: Số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 hướng dẫn về tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 ban hành quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức, quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và nội quy thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 09/01/2014 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ Quyết định số 234/QĐ-CT ngày 21/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế giai đoạn 2016-2018;

Căn cứ Kết luận số 4069/UBND-TH1 ngày 05/6/2017 của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Vũ Việt Văn tại cuộc họp UBND tỉnh ngày 25/5/2017 về tuyển dụng viên chức ngành Y tế năm 2017; Văn bản số 703/SNV-CCVC ngày 23/6/2017 của Sở Nội vụ về việc tuyển dụng viên chức y tế;

Căn cứ Công văn số 755/SNV-CCVC ngày 04/7/2017 của Sở Nội vụ về việc thẩm định cơ cấu, kế hoạch thi tuyển viên chức ngành Y tế năm 2017,

Sở Y tế Vĩnh Phúc ban hành Kế hoạch thi tuyển viên chức năm 2017 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Việc thi tuyển viên chức ngành Y tế năm 2017 nhằm bổ sung đội ngũ viên chức cho các đơn vị y tế, đảm bảo số lượng, chất lượng, năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt, am hiểu nghề nghiệp, chính sách pháp luật của Nhà nước; đúng tiêu chuẩn chức danh Nhà nước quy định; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phục vụ sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.

## **2. Yêu cầu**

- Tổ chức thi tuyển viên chức ngành Y tế phải thực hiện đúng các quy định tuyển dụng viên chức theo Luật Viên chức, Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; và các Thông tư hướng dẫn có liên quan của Bộ Nội vụ và Bộ Y tế.

- Công tác thi tuyển phải thực hiện nghiêm túc, khách quan, đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng, đúng quy định của Nhà nước về thi tuyển viên chức.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ THI**

### **1. Đối tượng dự thi**

1.1. Các chức danh nghề nghiệp hạng III: Tuyển người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành đào tạo phù hợp với tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển.

Riêng các đơn vị: Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên, Bệnh viện Sản - Nhi: Chức danh bác sĩ hạng III chỉ tuyển bác sĩ hệ đào tạo 6 năm; chức danh dược sĩ hạng III chỉ tuyển dược sĩ hệ đào tạo 5 năm.

1.2. Các chức danh, gồm: Điều dưỡng hạng IV; Hộ sinh hạng IV; Kỹ thuật y hạng IV; Dược hạng IV: Tuyển người tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành đào tạo phù hợp với tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển.

1.3. Các chức danh thuộc các lĩnh vực: Công tác xã hội; Kế toán; Kỹ sư Công nghệ thông tin; Chuyên viên; Kỹ thuật thiết bị y tế: Tuyển người tốt nghiệp cao đẳng, đại học chuyên ngành đào tạo phù hợp với tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển.

1.4. Các đối tượng Bác sĩ thuộc diện được tinh cử đi đào tạo và hỗ trợ kinh phí theo Quyết định số 57/2008/QĐ-UB ngày 06/11/2008 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc, sau khi có bằng tốt nghiệp bác sĩ, Sở Y tế báo cáo UBND tỉnh để tổ chức tuyển dụng một đợt riêng.

### **2. Điều kiện đăng ký dự thi**

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký thi tuyển viên chức ngành Y tế Vĩnh Phúc năm 2017:

2.1. Có hộ khẩu thường trú tại Vĩnh Phúc hoặc có vợ (chồng) hoặc có bố (mẹ) đẻ hoặc có bố (mẹ) đẻ của chồng (hoặc vợ) có hộ khẩu thường trú tại Vĩnh Phúc, tính đến ngày **01/7/2017**. Riêng đối tượng bác sĩ hệ đào tạo 6 năm và dược sĩ hệ đào tạo 5 năm không cần có hộ khẩu thường trú tại Vĩnh Phúc được đăng ký thi tuyển.

2.2. Tuổi đời từ đủ 18 tuổi trở lên; có đơn đăng ký thi tuyển; có lý lịch rõ ràng; có đủ văn bằng, chứng chỉ theo quy định về tiêu chuẩn chức danh dự thi; có đủ sức khoẻ để đảm nhận công việc theo quy định của Bộ Y tế.

2.3. Tiêu chuẩn trình độ ngoại ngữ, tin học như sau:

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 trở lên đối với chức danh nghề nghiệp hạng IV, bậc 2 trở lên đối với chức danh nghề nghiệp hạng III, theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Trong thời gian chưa có hướng dẫn qui đổi tương đương giữa trình độ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam ban hành theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT và trình độ tin học theo chuẩn kỹ năng cơ bản theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT, hồ sơ thi tuyển viên chức của thí sinh yêu cầu có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ và tin học văn phòng như sau:

(1) Chức danh nghề nghiệp hạng IV: Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.

(2) Chức danh nghề nghiệp hạng III: Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.

Sau khi trúng tuyển, thí sinh phải hoàn thiện các yêu cầu tiêu chuẩn trên.

### **3. Đăng ký dự thi**

Người dự thi tuyển viên chức ngành y tế chỉ được đăng ký dự thi vào 01 chức danh nghề nghiệp của 01 đơn vị có vị trí việc làm theo chỉ tiêu tuyển dụng viên chức được thông báo tại kế hoạch này.

### **4. Những người sau đây không được đăng ký dự thi**

4.1. Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế hành vi dân sự;

4.2. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định hình sự của tòa án, đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

4.3. Đang có tranh chấp lao động với cơ quan, đơn vị, địa phương khác mà cơ quan, đơn vị, địa phương đó đã có văn bản thông báo.

## **III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI**

Hồ sơ đăng ký thi tuyển viên chức không bán, mẫu hồ sơ được công khai trên Website của Sở Y tế, hồ sơ gồm:

1. Đơn đăng ký dự thi tuyển viên chức (*theo mẫu*);

2. Sơ yếu lý lịch tự thuật có dán ảnh 4cm x 6cm, có xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn nơi cư trú trong thời hạn 6 tháng, tính đến ngày công khai kế hoạch thi tuyển;

3. Bản sao bằng tốt nghiệp trung học phổ thông; Bản sao bằng tốt nghiệp và Bảng điểm ghi kết quả học tập các năm học trung cấp, cao đẳng, đại học theo

yêu cầu của chức danh dự thi. Chỉ tiếp nhận hồ sơ của người đã có bằng tốt nghiệp, người có giấy chứng nhận tốt nghiệp không đủ điều kiện dự thi.

4. Bản sao bằng, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo yêu cầu của chức danh dự thi;

5. Giấy chứng nhận sức khỏe theo mẫu do Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 14/TT-BYT ngày 06/5/2013 về hướng dẫn khám sức khỏe (*thời điểm cấp trong vòng 12 tháng, tính đến ngày công khai kế hoạch thi tuyển*);

6. Bản sao giấy khai sinh; Bản sao sổ hộ khẩu thường trú;

7. Giấy xác nhận nhân sự của Công an xã, phường, thị trấn nơi cư trú;

8. Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có) do cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

#### **Ghi chú:**

- Các bản sao trong hồ sơ phải được chứng thực của cơ quan có thẩm quyền; hồ sơ đăng ký dự thi không trả lại.

- Thí sinh đăng ký dự thi trực tiếp nộp hồ sơ tại Phòng một cửa - Văn phòng Sở Y tế; trường hợp ủy quyền cho người khác đến nộp phải có đủ các thủ tục ủy quyền theo quy định (*không nhận hồ sơ qua đường bưu điện*).

### **IV. TỔ CHỨC THI TUYỂN**

Tuyển dụng viên chức ngành Y tế tỉnh Vĩnh Phúc năm 2017 được tổ chức bằng hình thức thi tuyển, có chỉ tiêu và cơ cấu tuyển dụng kèm theo kế hoạch. Nội dung và hình thức thi như sau:

1. Người dự thi tuyển viên chức phải thực hiện các bài thi sau: Thi kiến thức chung; Thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành; Thi tin học văn phòng và Thi ngoại ngữ, đây là 2 bài thi tính điểm điều kiện.

1.1. Thi kiến thức chung: Thi viết, thời gian 120 phút (**thang điểm 100, tính điểm hệ số 1**).

Nội dung thi: Luật Viên chức; Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ứng với từng chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi; Quy định về y đức, tâm lý giao tiếp, ứng xử trong khi thực hiện nhiệm vụ; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức.

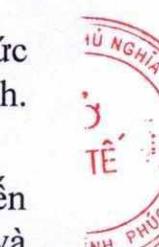
1.2. Thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành (gồm 02 bài thi: thi trắc nghiệm và thi thực hành).

- Thi trắc nghiệm: Thời gian 30 phút (**thang điểm 100, tính điểm hệ số 1**).

Nội dung thi: Thi kiến thức chuyên môn theo chuyên ngành đào tạo.

- Thi thực hành: Thi thực hành bằng 1 bài thi viết, thời gian 90 phút (**thang điểm 100, tính điểm hệ số 2**).

Nội dung thi: Thi xử lý tình huống chuyên môn theo chuyên ngành đào tạo và yêu cầu vị trí việc làm tuyển dụng.



Người dự thi vào chức danh Kỹ sư công nghệ thông tin thì Bài thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành là Tin học.

1.3. Thi Ngoại ngữ: Thi viết, thời gian 60 phút (*thí sinh đăng ký thi một trong 5 thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc*).

a) Các chức danh nghề nghiệp hạng IV, kiểm tra các kỹ năng: đọc hiểu, viết ở trình độ bậc 1 theo quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng IV.

b) Các chức danh nghề nghiệp hạng III, kiểm tra các kỹ năng: đọc hiểu, viết ở trình độ bậc 2 theo quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng III.

1.4. Thi Tin học văn phòng: Thi trắc nghiệm, thời gian 30 phút.

Kiểm tra hiểu biết về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet ở trình độ tin học chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

**2. Kết quả thi:** Là tổng số điểm của các bài thi gồm: Kiến thức chung tính điểm hệ số 1; Trắc nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ tính điểm hệ số 1; Thực hành chuyên môn, nghiệp vụ tính điểm hệ số 2. Riêng 2 bài thi tin học văn phòng và ngoại ngữ là bài thi điều kiện và không tính vào tổng số điểm thi.

### **3. Các trường hợp được miễn thi ngoại ngữ, tin học**

3.1. Người dự tuyển được miễn thi môn ngoại ngữ nếu có một trong các điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ.
- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

3.2. Người dự tuyển được miễn thi môn tin học văn phòng trong trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

### **4. Lệ phí thi tuyển**

Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng, công chức, viên chức. Mức thu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*)/1 thí sinh.

## **V. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN**

1. Người trúng tuyển phải là người tham dự đủ các bài thi theo quy định, gồm: Kiến thức chung; Chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành; Ngoại ngữ; Tin học, mỗi bài thi phải đạt từ 50 điểm trở lên và là người có kết quả thi cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu tuyển dụng của chức danh tại đơn vị đăng ký dự thi.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng, thì người có tổng số điểm các bài thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển, nếu tổng số điểm các bài



thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì Giám đốc Sở Y tế quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

- a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;
  - b) Thương binh;
  - c) Người hưởng chính sách như thương binh;
  - d) Con liệt sĩ;
  - đ) Con thương binh;
  - e) Con của người hưởng chính sách như thương binh;
  - g) Người dân tộc ít người;
  - h) Đội viên thanh niên xung phong;
  - i) Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;
  - k) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;
  - l) Người dự tuyển là nữ.
3. Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định tại khoản 2, mục V, Giám đốc Sở Y tế trực tiếp phỏng vấn và quyết định người trúng tuyển.
4. Thay thế người được đề nghị trúng tuyển: Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển nếu có hành vi gian lận thì bị xoá tên trong danh sách trúng tuyển và được thay thế bằng người tham dự có kết quả thi liền kề theo nguyên tắc nêu tại điểm 1, phần V kế hoạch này.
5. Không bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.
6. Căn cứ kết quả trúng tuyển, đơn vị đăng ký dự thi của người trúng tuyển, Giám đốc Sở Y tế quyết định tuyển dụng, phân công công tác.



## VI. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Trường hợp thí sinh đăng ký dự thi từ 02 chức danh hoặc 02 đơn vị trở lên hoặc người trúng tuyển không xuất trình được bản gốc văn bằng, chứng chỉ theo quy định thì bị xử lý như sau:

- Xóa tên trong danh sách dự thi;
- Hủy bỏ kết quả thi tuyển, trúng tuyển.

2. Trường hợp làm giả, kê khai không trung thực hồ sơ lý lịch, bằng chuyên môn, bảng điểm học tập, hộ khẩu thường trú, chế độ ưu tiên ... bị phát hiện, thì xử lý như sau:

- Xóa tên trong danh sách dự thi;
- Hủy bỏ kết quả thi tuyển, trúng tuyển;
- Không được dự tuyển vào ngành Y tế Vĩnh Phúc trong 01 năm tiếp theo;
- Thông báo hành vi vi phạm của thí sinh về cơ quan Công an, chính quyền nơi cư trú và gia đình để có biện pháp xử lý theo quy định.

## VII. THỜI GIAN VÀ CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

**Bước 1.** Ban hành Kế hoạch thi tuyển viên chức ngành Y tế năm 2017.

- Từ ngày 10/7/2017: Ban hành, thông báo công khai Kế hoạch trên các phương tiện thông tin đại chúng, Website Sở Y tế, Sở Nội vụ. Niêm yết kế hoạch thi, cơ cấu tuyển dụng tại Sở Y tế (*địa chỉ: số 12, đường Hai Bà Trưng, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc*) và các đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng.

- Công khai mẫu hồ sơ đăng ký dự thi, tài liệu ôn thi trên Website Sở Y tế tại địa chỉ [soyt.vinhphuc.gov.vn](http://soyt.vinhphuc.gov.vn).

- Thành lập Ban Giám sát kỳ thi.

**Bước 2.** Nhận hồ sơ đăng ký dự thi

- Từ ngày 10/7/2017 đến **17h00 thứ 3, ngày 08/8/2017**, trong giờ hành chính: Tiếp nhận hồ sơ và thu lệ phí dự thi, tại Phòng một cửa - Văn phòng Sở Y tế.

- Ngày 09/8/2017: Thành lập Hội đồng kỳ thi tuyển viên chức ngành Y tế năm 2017; Niêm yết danh sách, số báo danh thí sinh đủ điều kiện dự thi tại Sở Y tế.

**Bước 3.** Tổ chức hướng dẫn nội dung ôn thi

**Địa điểm:** Trường Trung cấp Y tế Vĩnh Phúc

**Thời gian:** 01 ngày, 15/8/2017, cụ thể như sau:

- **Buổi sáng:** + Từ 8h00-9h00, hướng dẫn ôn thi Kiến thức chung;  
+ Từ 9h00-11h30, hướng dẫn ôn thi Ngoại ngữ, Tin học.

- **Buổi chiều, hướng dẫn thi Chuyên môn nghiệp vụ gồm:**

+ Hướng dẫn ôn thi các chức danh ngành Dược.  
+ Hướng dẫn ôn thi các chức danh ngành Điều dưỡng.  
+ Hướng dẫn ôn thi các chức danh thuộc các ngành: Bác sĩ; Cử nhân Y tế công cộng; Kỹ thuật y; Hộ sinh.  
+ Hướng dẫn ôn thi các chức danh thuộc các ngành: Công tác xã hội; Kế toán; Kỹ sư; Chuyên viên; Kỹ thuật thiết bị y tế.

**Bước 4.** Tổ chức thi, chấm thi

- Tổ chức thi 3 ngày, từ **08/9/2017- 10/9/2017**, địa điểm thi Sở Y tế thông báo sau.

- Chấm thi và công bố kết quả: Trong thời gian sau 15 ngày kể từ ngày thi.  
- Phúc khảo bài thi: Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày niêm yết công khai kết quả thi, thí sinh có nhu cầu chấm phúc khảo phải làm đơn viết tay gửi đến Thường trực Hội đồng thi (*phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế*). Hội đồng thi tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả sau 5 ngày kể từ ngày kết thúc nhận đơn phúc khảo.

**Bước 5.** Từ 01/11/2017-08/11/2017: Hội đồng thi báo cáo Sở Nội vụ thẩm định công nhận kết quả điểm trúng tuyển.



**Bước 6:** Từ 09/11/2017-15/11/2017: Thông báo kết quả trúng tuyển; kiểm tra các văn bằng gốc; quyết định tuyển dụng, phân công công tác đối với thí sinh trúng tuyển theo quy định.

### VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế công khai kế hoạch thi tuyển trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định, biên soạn tài liệu ôn thi và tổ chức ôn thi cho thí sinh, thành lập Hội đồng thi tuyển và thực hiện việc tuyển dụng viên chức theo đúng quy định. Trong thời gian tổ chức thi tuyển mời Thanh tra tỉnh, Sở Nội vụ, Công an tỉnh phối hợp tham gia giám sát quy trình thi tuyển viên chức.

2. Giao cho phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế là bộ phận Thường trực của Hội đồng thi tuyển phối hợp với các đơn vị có liên quan của ngành, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo đúng kế hoạch.

3. Hội đồng thi tuyển viên chức năm 2017 có trách nhiệm thành lập các ban giúp việc: Ban đề thi; Ban coi thi; Ban thư ký...; tổ chức thi, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức thi tuyển theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị phản ánh trực tiếp về bộ phận Thường trực Hội đồng thi tuyển viên chức năm 2017 (*phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế, số điện thoại 0211.3840809*) để xem xét, giải quyết./.

#### Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ;
- Thanh tra tỉnh;
- GD, các PGD Sở Y tế;
- CA tỉnh (PA83);
- Các phòng CM Sở Y tế;
- Các đơn vị y tế;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Website: Sở Nội vụ, Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCCB, HSHĐ.

N

#### GIÁM ĐỐC



Đỗ Văn Doanh



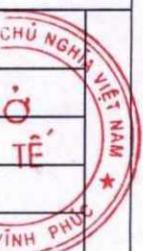
**BIỂU TỔNG HỢP CHỈ TIÊU, CƠ CẤU TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2017**  
**(Chỉ tiêu tuyển dụng cho các đơn vị y tế tuyển tỉnh và tuyển huyên)**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 51/KH-SYT ngày 10/7/2017 của Sở Y tế)*

Chi tiêu, cơ cấu tuyển viên chức năm 2017

S TT	Tên đơn vị	Tổng chỉ tiêu BC giao 2016-2018	Tổng số BC hiện có đến tháng 5/2017	Biên chế còn thiếu	Tổng chỉ tiêu cần tuyển năm 2017	Chi tiêu, cơ cấu tuyển viên chức năm 2017
						Bác sĩ hạng III (Đa khoa)
A	B	C	D	E	F	G
	Tổng cộng	3470	3041	429	316	Bác sĩ hạng III (YHCT)
1	BVĐK tỉnh	725	654	71	27	Bác sĩ hạng III (RHM)
2	BVĐK KV Phúc Yên	448	396	52	50	Bác sĩ YHDP hạng III
3	BV Sản - Nhi	244	183	61	58	CN Y tế công cộng hạng III
4	BV Phục hồi chức năng	140	112	28	19	Được sỹ hạng III
5	BV Y học cổ truyền	159	147	12	12	Được hạng IV
6	BV Tâm thần	129	112	17	2	Điều dưỡng hạng III (Đa khoa)
7	Trường TC Y tế	48	41	7	3	Điều dưỡng hạng III (Gây mê HS)
8	TT Y tế dự phòng tỉnh	59	58	1	1	Điều dưỡng hạng IV (Đa khoa)
9	TT CSSK sinh sản	35	30	5	5	Điều dưỡng hạng IV (Gây mê HS)
10	TT PC BXH	45	41	4	3	Hộ sinh hạng III
11	TT PC HIV/AIDS	27	26	1	1	Hộ sinh hạng IV



Chi tiêu, cơ cấu tuyển viên chức năm 2017



S TT	Tên đơn vị	Tổng chi tiêu BC giao 2016- 2018	Tổng số BC hiện có đến tháng 5/2017	Biên chế còn thiếu	Tổng chi tiêu cần tuyển năm 2017	Chi tiêu, cơ cấu tuyển viên chức năm 2017
12	TT SKLĐ-MT	27	25	2	1	Bác sĩ hạng III (Đa khoa)
13	TT TT - GDSK	15	14	1	1	Bác sĩ hạng III (YHCT)
14	TT Pháp y	21	17	4	3	Bác sĩ hạng III (RHM)
15	TTYT tp Vĩnh Yên	124	114	10	4	Bác sĩ YHDP hạng III
16	TTYT tx Phúc Yên	110	82	28	19	CN Y tế công cộng hạng III
17	TTYT Vĩnh Tường	218	190	28	20	Dược sĩ hạng III
18	TTYT Yên Lạc	160	155	5	3	Dược sĩ hạng IV
19	TTYT Bình Xuyên	160	138	22	21	Điều dưỡng hạng III (Đa khoa)
20	TTYT Tam Đảo	116	101	15	12	Điều dưỡng hạng III (Gây mê HS)
21	TTYT Tam Dương	160	144	16	14	Điều dưỡng hạng IV (Đa khoa)
22	TTYT Lập Thạch	178	152	26	23	Điều dưỡng hạng III (Gây mê HS)
23	TTYT Sông Lô	122	109	13	11	Điều dưỡng hạng IV (Xét nghiệm)
						Kỹ thuật y hạng III (xét nghiệm)
						Kỹ thuật y hạng III (CDHA)
						Kỹ thuật y hạng III (VLTL-PHCN)
						Kỹ thuật y hạng III (Gây mê HS)
						Kỹ thuật y hạng IV (Xét nghiệm)
						Kỹ thuật y hạng IV (CDHA)
						Kỹ thuật y hạng IV (VLTL-PHCN)
						Kỹ thuật y hạng IV (TDCN)
						Công tác xã hội viên (CN Tâm lý học)
						Kế toán đại học
						Kế toán cao đẳng
						Chuyên viên (Quản trị kinh doanh)
						Chuyên viên (Cử nhân luật)
						Kỹ sư đại học (Công nghệ thông tin)
						Kỹ thuật cao đẳng thiết bị y tế



UBND TỈNH VĨNH PHÚC

SỞ Y TẾ

## BIỂU TỔNG HỢP CHỈ TIÊU, CƠ CẤU TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2017

(Chỉ tiêu tuyển dụng cho các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn)

(Kèm theo Kế hoạch số 51/KH-SYT ngày 10/7/2017 của Sở Y tế)

STT	Trung tâm Y tế cần tuyển viên chức cho các Trạm Y tế	Tổng chỉ tiêu BC giao 2016-2018	Tổng số BC hiện có đến tháng 5/2017	Tổng chỉ tiêu cần tuyển năm 2017	Chỉ tiêu, cơ cấu tuyển năm 2017				
					I	2	3	4	
A	B	C	D	E	1	2	3	4	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>937</b>	<b>818</b>	<b>50</b>	<b>12</b>	<b>12</b>	<b>5</b>	<b>21</b>	
1	TTYT tx Phúc Yên	76	57	<b>8</b>		2	2	4	
2	TTYT Vĩnh Tường	190	167	<b>11</b>	8	2		1	
3	TTYT Yên Lạc	115	95	<b>8</b>		2	2	4	
4	TTYT Bình Xuyên	88	81	<b>4</b>		1	1	2	
5	TTYT Tam Đảo	80	68	<b>1</b>	1				
6	TTYT Lập Thạch	131	116	<b>9</b>		3		6	
7	TTYT Sông Lô	109	90	<b>9</b>	3	2		4	
8	TTYT tp Vĩnh Yên	63	59	<b>0</b>					
9	TTYT Tam Dương	85	85	<b>0</b>					

ch



UBND TỈNH VĨNH PHÚC

SỞ  
Y TẾ

**BIỂU TỔNG HỢP CHỈ TIÊU, CƠ CẤU TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2017**

(Chỉ tiêu tuyển dụng cho các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn)

(Kèm theo Kế hoạch số 51/KH-SYT ngày 10/7/2017 của Sở Y tế)

STT	Trạm Y tế cần tuyển	Tổng chỉ tiêu BC giao 2016-2018	Tổng số BC hiện có đến tháng 5/2017	Tổng chỉ tiêu cần tuyển năm 2017	Chỉ tiêu, cơ cấu tuyển năm 2017			
					Bác sĩ hạng III (Y học cổ truyền)	Điều dưỡng hạng IV (CDĐa khoa)	Hộ sinh hạng IV (Cao đẳng)	Dược hạng IV (Cao đẳng)
A	B	C	D	E	I	2	3	4
	<b>Tổng</b>	<b>304</b>	<b>233</b>	<b>50</b>	<b>12</b>	<b>12</b>	<b>5</b>	<b>21</b>
<b>I</b>	<b>TTYT tx Phúc Yên</b>	<b>37</b>	<b>29</b>	<b>8</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>4</b>
1	TYT Trung Nhị	6	5	1		1		
2	TYT Cao Minh	7	6	1			1	
3	TYT Nam Viêm	7	4	3		1	1	1
4	TYT Tiên Châu	7	6	1			1	
5	TYT Ngọc Thanh	10	8	2			1	1
<b>II</b>	<b>TTYT Vĩnh Tường</b>	<b>77</b>	<b>61</b>	<b>11</b>	<b>8</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>1</b>
1	TYT Bình Dương	9	7	1	1			
2	TYT Đại Đồng	7	6	1	1			
3	TYT Thượng Trung	8	6	1	1			
4	TYT Thủ Tang	9	8	1	1			
5	TYT Tuân Chính	7	5	1	1			
6	TYT Vĩnh Tường	5	4	1	1			
7	TYT Vĩnh Ninh	6	5	1	1			
8	TYT Vĩnh Sơn	7	5	1	1			
9	TYT Tân Cương	7	5	1		1		
10	TYT Phú Thịnh	6	5	1		1		
11	TYT Phú Đa	6	5	1				1
<b>III</b>	<b>TTYT Yên Lạc</b>	<b>53</b>	<b>39</b>	<b>8</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>4</b>
1	TYT Tam Hồng	8	7	1			1	
2	TYT Hồng Phương	5	4	1		1		
3	TYT Yên Phương	7	5	1				1
4	TYT Đại Tự	8	5	1		1		



STT	Trạm Y tế cần tuyển	Tổng chỉ tiêu BC giao 2016- 2018	Tổng số BC hiện có đến tháng 5/2017	Tổng chỉ tiêu cần tuyển năm 2017	Chỉ tiêu, cơ cấu tuyển năm 2017			
					Bác sĩ hạng III (Y học cổ truyền)	Điều dưỡng hạng IV (CD Đa khoa)	Hộ sinh hạng IV (Cao đẳng)	Dược hạng IV (Cao đẳng)
5	TYT Đồng Cương	7	5	1			1	
6	TYT Hồng Châu	6	4	1			1	
7	TYT Yên Lạc	6	4	1			1	
8	TYT Tè Lõ	6	5	1			1	
<b>IV</b>	<b>TTYT Bình Xuyên</b>	<b>28</b>	<b>23</b>	<b>4</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>
1	TYT Phú Xuân	7	6	1			1	1
2	TYT Đạo Đức	8	6	1			1	
3	TYT Thiện Kế	8	7	1			1	
4	TYT Trung Mỹ	5	4	1		1		
<b>V</b>	<b>TTYT Tam Đảo</b>	<b>10</b>	<b>9</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	TYT Đạo Trù	10	9	1	1			
<b>VI</b>	<b>TTYT Lập Thạch</b>	<b>46</b>	<b>35</b>	<b>9</b>	<b>0</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>6</b>
1	TYT Vân Trục	7	5	1				1
2	TYT Sơn Đông	6	5	1		1		
3	TYT Liên Hòa	6	5	1				1
4	TYT Ngọc Mỹ	6	4	2		1		1
5	TYT Thái Hòa	8	7	1				1
6	TYT Hợp Lý	7	4	2		1		1
7	TYT Quang Sơn	6	5	1				1
<b>VII</b>	<b>TTYT Sông Lô</b>	<b>53</b>	<b>37</b>	<b>9</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>4</b>
1	TYT Hải Lựu	7	5	1	1			
2	TYT Đôn Nhân	6	4	1				1
3	TYT Nhân Đạo	7	5	1				1
4	TYT Lãng Công	6	3	1		1		
5	TYT Đồng Quê	6	4	1	1			
6	TYT Tứ Yên	6	5	1				1
7	TYT Cao Phong	8	6	1				1
8	TYT Đức Bác	7	5	2	1	1		



**BIỂU TỔNG HỢP  
CHỈ TIÊU, CƠ CẤU, ĐIỀU KIỆN, VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG TUYỂN TÌNH VÀ TUYỂN HUYỆN**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 51/KH-SYT ngày 10/7/2017 của Sở Y tế)*

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị trực thuộc	Biên chέ giao năm 2016- 2018	Biên chέ có mặt	Tổng chi tiêu	Chỉ tiêu từng chức danh (mã chức danh)	Cơ cấu, điều kiện tuyển dụng		Mô tả vị trí việc làm
						1	2	
1	<b>BVĐK tỉnh</b>	<b>725</b>	<b>654</b>	<b>27</b>				
					<b>10 Bác sỹ hạng III (V.08.01.03)</b>	- 10 Bác sĩ hạng III, tốt nghiệp đại học y ngành Bác sĩ đa khoa (hệ đào tạo 6 năm); Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 10 công tác tại các khoa: 3 cấp cứu, 1 nội tim mạch, 1 ngoại tổng hợp, 1 ngoại tiết niệu, 1 chấn thương chỉnh hình, 3 hồi sức tích cực - chống độc, làm nhiệm vụ khám chữa bệnh.	
					<b>3 Hộ sinh hạng III (V.08.06.15)</b>	- 3 Hộ sinh hạng III, tốt nghiệp đại học ngành Hộ sinh; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 3 công tác tại khoa phụ sản, làm nhiệm vụ chăm sóc sản phụ, trẻ sơ sinh.	
					<b>5 Kỹ thuật y hạng III (V.08.07.18)</b>	- 5 Kỹ thuật y hạng III, tốt nghiệp đại học ngành Kỹ thuật Hình ảnh y học; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 5 công tác tại khoa chẩn đoán hình ảnh, làm nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật y học chuyên ngành chẩn đoán hình ảnh.	
					<b>1 Kỹ thuật y hạng IV (V.08.07.19)</b>	- 1 Kỹ thuật y hạng IV, tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên	- 1 công tác tại khoa huyết học vi sinh, làm nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm.	

	<b>3 Kế toán đại học (06.031)</b>	- 3 Kế toán đại học, tốt nghiệp đại học ngành Kế toán hoặc Tài chính; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 3 Kế toán đại học, tốt nghiệp đại học ngành Kế toán hoặc Tài chính; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 3 công tác tại phòng tài chính kế toán, làm nhiệm vụ kế toán, thu viện phí.
	<b>2 Kỹ sư đại học (13.095)</b>	- 2 Kỹ sư đại học, tốt nghiệp đại học ngành: Công nghệ thông tin; Máy tính hoặc Khoa học máy tính; Ngoại ngữ trình độ B trở lên.	- 2 Kỹ sư đại học, tốt nghiệp đại học ngành: Công nghệ thông tin; Máy tính hoặc Khoa học máy tính; Ngoại ngữ trình độ B trở lên.	- 2 công tác tại phòng công nghệ thông tin, làm nhiệm vụ quản trị mạng thông tin, sửa chữa bảo dưỡng máy tính.
	<b>3 Kỹ thuật viên cao đẳng thiết bi y tế (V.05.02.08)</b>	- 3 Kỹ thuật viên cao đẳng, tốt nghiệp cao đẳng ngành Thiết bị y tế; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 3 Kỹ thuật viên cao đẳng, tốt nghiệp cao đẳng ngành Thiết bị y tế; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 3 công tác tại phòng vật tư trang thiết bị y tế, làm nhiệm vụ sửa chữa bảo dưỡng, hỗ trợ kỹ thuật vận hành các thiết bị y tế.

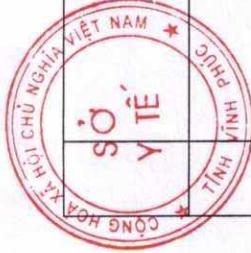


		Biên ché giao năm 2016- 2018		Biên ché có mặt		Chỉ tiêu thi tuyển		Cơ cấu, điều kiện tuyển dụng		Mô tả vị trí việc làm	
		1	2	3	4	Tổng chi tiêu	Tổng chi chi tiêu	(mã chức danh)	(mã chức danh)	8	
1	BVĐK khu vực	2	Phúc Yên	448	396	50	6	45	Bác sĩ hạng III, tốt nghiệp đại học y ngành Bác sĩ đa khoa (hệ đào tạo 6 năm); Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 2 công tác tại phòng khám kế hoạch, làm nhiệm vụ kế hoạch và tổng hợp. - 1 công tác tại phòng chi đạo tuyến, làm nhiệm vụ chi đạo tuyến.	
2								46	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	- 2 công tác tại phòng quản lý chất lượng bệnh viện, làm nhiệm vụ quản lý, giám sát, đảm bảo chất lượng bệnh viện.  - 40 công tác tại các khoa: 4 cấp cứu, 4 hồi sức tích cực, 2 nhí, 2 sơ sinh, 1 da liễu, 1 nội tiết, 1 tiêu hóa, 1 tim mạch, 1 nội tổng hợp, 1 cơ xương khớp, 1 khám bệnh, 1 mắt, 1 tai mũi họng, 2 nội thận tiết niệu, 2 xét nghiệm, 2 ngoại tổng hợp, 3 ngoại thận tiết niệu, 3 phẫu thuật gây mê hồi sức, 1 truyền nhiễm, 2 ung bướu, 1 y học cổ truyền, 2 vật lý trị liệu-phục hồi chức năng, 1 chẩn đoán hình ảnh, làm nhiệm vụ khám chữa bệnh.  - 1 Bác sĩ hạng III, tốt nghiệp đại học y ngành Bác sĩ Răng hàm mặt (hệ đào tạo 6 năm); Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại khoa răng hàm mặt, làm nhiệm vụ khám chữa bệnh răng hàm mặt.


*✓*







				sơ sinh, 2 nội nhi, 1 ngoại tổng hợp, 2 liên chuyên khoa, làm nhiệm vụ chăm sóc người bệnh.
11 Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)				<ul style="list-style-type: none"> <li>- 9 Điều dưỡng hạng IV, tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Điều dưỡng đa khoa; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> <li>- 2 Điều dưỡng hạng IV, tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Điều dưỡng gây mê hồi sức; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> </ul>
2 Hộ sinh hạng III (V.08.06.15)				<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 Hộ sinh hạng III, tốt nghiệp đại học ngành Hộ sinh; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> <li>- 2 Hộ sinh hạng IV, tốt nghiệp cao học ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> </ul>
2 Hộ sinh hạng IV (V.08.06.16)				<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 Hộ sinh hạng IV, tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Hộ sinh; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> </ul>
4 Kỹ thuật y hạng III (V.08.07.18)				<ul style="list-style-type: none"> <li>- 4 Kỹ thuật y hạng III, tốt nghiệp đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> <li>- 4 Kỹ thuật y hạng III, tốt nghiệp đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> </ul>
4 Kế toán đại học (06.031)				<ul style="list-style-type: none"> <li>- 4 Kế toán đại học, tốt nghiệp đại học ngành Kế toán hoặc Tài chính; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> <li>- 4 công tác tại phòng tài chính kế toán, làm nhiệm vụ kê toán, thu viện phí.</li> </ul>



<b>3 Kế toán cao đẳng (06a.031)</b>	<b>3 Kế toán cao đẳng, tốt nghiệp cao đẳng ngành Kế toán; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</b>	<b>- 3 Kế toán cao đẳng, tốt nghiệp cao đẳng ngành Kế toán; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</b>	<b>- 3 công tác tại phòng tài chính kế toán, làm nhiệm vụ kế toán, thu viện phi.</b>
<b>1 Kỹ sư đại học (13.095)</b>	<b>- 1 Kỹ sư đại học, tốt nghiệp đại học ngành Công nghệ thông tin; Ngoại ngữ trình độ B trở lên.</b>	<b>- 1 Kỹ sư đại học, tốt nghiệp đại học ngành Công nghệ thông tin; Ngoại ngữ trình độ B trở lên.</b>	<b>- 1 công tác tại phòng kế hoạch tổng hợp, làm nhiệm vụ quản trị mạng thông tin, sửa chữa bảo dưỡng máy tính.</b>



		<b>3 Kỹ thuật y hạng III (V.08.07.18)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 Kỹ thuật y hạng III, tốt nghiệp đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> <li>- 2 Kỹ thuật y hạng III, tốt nghiệp đại học ngành Kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 công tác tại khoa xét nghiệm, làm nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm.</li> <li>- 2 công tác tại các khoa: 1 vật lý trị liệu, 1 trị liệu tổng hợp, làm nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật y học chuyên ngành vật lý trị liệu-phục hồi chức năng.</li> </ul>
		<b>3 Kỹ thuật y hạng IV (V.08.07.19)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 Kỹ thuật y hạng IV, tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 công tác tại các Khoa: 1 vật lý trị liệu, 2 trị liệu tổng hợp, làm nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật y học chuyên ngành vật lý trị liệu-phục hồi chức năng.</li> </ul>
		<b>1 Kế toán đại học (06.031)</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 Kế toán đại học, tốt nghiệp đại học ngành Kế toán; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> </ul>
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 công tác tại phòng tài chính kế toán, làm nhiệm vụ kế toán, thu viện phí.</li> </ul>







Mô tả vị trí việc làm			
		Cơ cấu, điều kiện tuyển dụng	
Tên cơ quan, đơn vị trực thuộc	Biên chế giao năm 2016-2018	Biên chế có mặt	Chi tiêu thi tuyển
1	2	3	Tổng chi tiêu từng chức danh (mã chức danh)
6	Bệnh viện Tâm thần	129	112
		2	
			1 Kỹ thuật y hạng III (V.08.07.18)
			- 1 Kỹ thuật y hạng III, tốt nghiệp đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Trình học văn phòng trình độ A trở lên.
			1 Công tác xã hội viên (V.05.02.08)
			- 1 Công tác xã hội viên, tốt nghiệp đại học ngành Tâm lý học; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.

4



		Biên ché giao năm 2016- 2018		Biên ché có mặt		Chỉ tiêu thi tuyển		Cơ cấu, điều kiện tuyển dụng		Mô tả vị trí việc làm	
						Tổng chi tiêu	Từng chức danh (mã chức danh)				
1	2	3	4	5	6	7				8	
7	Trường Trung cấp Y tế	48	41	3						8	
						2 Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	- 2 Bác sĩ hạng III, tốt nghiệp đại học y ngành Bác sĩ da khoa; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 2 công tác tại tổ môn y học cơ sở lâm sàng, làm nhiệm vụ giảng dạy, đào tạo, khám chữa bệnh.			
						1 Dược sĩ hạng III (V.08.08.22)	- 1 Dược sĩ hạng III, tốt nghiệp đại học dược; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại tổ môn dược, làm nhiệm vụ giảng dạy, đào tạo.			

đ



Số TT		Biên chέ giao năm 2016- 2018	Biên chέ có mặt	Chi tiêu thi tuyển	Cơ cấu, điều kiện tuyển dụng	Mô tả vị trí việc làm
		Tổng chi tiêu	Chi tiêu từng chức danh (mã chức danh)			
1	2	3	4	5	6	7
8	Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh	59	58	1		8

1 Kế toán  
đại học  
(06.031)

- 1 Kế toán đại học, tốt nghiệp đại học ngành Kế toán hoặc Tài chính; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.

1 công tác tại phòng kế hoạch tài chính, làm nhiệm vụ kế toán chương trình mục tiêu y tế quốc gia.



Biên ché giao năm 2016- 2018				Biên ché có mặt	Chi tiêu từng chức danh (mã chức danh)	Cơ cấu, điều kiện tuyển dụng	Mô tả vị trí việc làm
1	2	3	4	5	6	7	8
9	Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản	35	30	5			
					4 Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	- 4 Bác sĩ hạng III, tốt nghiệp đại học Y ngành Bác sĩ đa khoa; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 4 công tác tại các khoa: 1 chẩn sóc sức khỏe bà mẹ - kê hoạch hóa gia định, 1 chẩn sóc sức khỏe trẻ em, 1 chẩn sóc sức khỏe vị thành niên, 1 dược-cận lâm sàng, làm nhiệm vụ khám chữa bệnh, tư vấn người bệnh.
					1 Kế toán đại học (06.031)	- 1 Kế toán đại học, tốt nghiệp đại học ngành Kế toán hoặc Tài chính; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại phòng kế hoạch tài chính, làm nhiệm vụ kê toán, thu phí.

9





Số Y TẾ		Biên chέ giao năm 2016- 2018	Biên chέ có mặt	Chỉ tiêu thi tuyển	Cơ cấu, điều kiện tuyển dụng	Mô tả vị trí việc làm
	Tên cơ quan, đơn vị trực thuộc			Tổng chi tiêu	Chỉ tiêu từng chức danh (mã chức danh)	
1	2	3	4	5	6	8
11	Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS	27	26	1		7
					1 Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 Bác sĩ hạng III, tốt nghiệp đại học y ngành Bác sĩ đa khoa; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> <li>- 1 công tác tại các khoa tư vấn, chăm sóc và điều trị HIV/AIDS, làm nhiệm vụ tư vấn, điều trị HIV/AIDS.</li> </ul>

Ch



20



		Biên ché giao năm 2016- 2018		Biên ché có mặt		Chỉ tiêu thi tuyển		Cơ cấu, điều kiện tuyển dụng		Mô tả vị trí việc làm	
Số	TÊN đơn vị trực thuộc	1	2	3	4	5	6	7	8		
13	Trung tâm Truyền thông- Giáo dục sức khỏe			15	14	1					
							1 Bác sỹ hạng III (N.08.01.03)	- 1 Bác sĩ hạng III, tốt nghiệp đại học y ngành Bác sĩ da khoa; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại phòng giáo dục sức khỏe và kỹ thuật nghe nhìn, làm nhiệm vụ viết tin bài, tuyên truyền về giáo dục và nâng cao sức khỏe.		

cy



Biên ché giao năm 2016- 2018				Biên ché có mặt				Chỉ tiêu thi tuyển				Cơ cấu, điều kiện tuyển dụng				Mô tả vị trí việc làm							
1	2	3	4	Tổng chi tiêu	Tổng chi tiêu	Chi tiêu từng chức danh (mã chức danh)	Chi tiêu từng chức danh (mã chức danh)	1	2	3	4	5	6	7	8	1	2	3	4	5	6	7	8
14	Trung tâm Pháp y	21	17	3				1 Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	- 1 Điều dưỡng hạng IV, tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Điều dưỡng đa khoa; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 Kỹ thuật y hàng III, tốt nghiệp đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 Kỹ thuật y hàng III, tốt nghiệp đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 Chuyên viên (01.003)	- 1 Chuyên viên, tốt nghiệp đại học ngành Luật; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại khoa xét nghiệm, làm nhiệm vụ hỗ trợ kỹ thuật viên lấy mẫu bệnh phẩm tại hiện trường làm xét nghiệm mô bệnh học, độc chất.	- 1 công tác tại khoa xét nghiệm, làm nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm.	- 1 công tác tại phòng tổ chức hành chính, làm nhiệm vụ tổ chức hành chính, hỗ trợ các thủ tục tố tụng.							



Mô tả vị trí việc làm				Cơ cấu, điều kiện tuyển dụng	Chi tiêu thi tuyển	Biên chế giao năm	Biên chế có mặt
		Tổng chỉ tiêu	Chi tiêu từng chức danh (mã chức danh)				
1	2	3	4	5	6	7	8
15	Trung tâm Y tế thành phố Vinh Yên	124	114	4			
				2 Kỹ thuật y hạng III (V.08.07.18)	- 1 Kỹ thuật y hạng III, tốt nghiệp đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 Kỹ thuật y hạng III, tốt nghiệp đại học ngành Kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại khoa xét nghiệm-chẩn đoán hình ảnh, làm nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật y học chuyên ngành vật lý trị liệu - phục hồi chức năng.
					- 1 Kỹ thuật y hạng III, tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 Kỹ thuật y hạng IV, tốt nghiệp đại học, tốt nghiệp đại học ngành Công nghệ thông tin hoặc Khoa học máy tính; Ngoại ngữ trình độ B trở lên.	- 1 công tác tại khoa xét nghiệm-chẩn đoán hình ảnh, làm nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật y học chuyên ngành vật lý trị liệu - phục hồi chức năng.
				1 Kỹ thuật y hạng IV (V.08.07.19)	- 1 Kỹ sư đại học, tốt nghiệp đại học ngành Công nghệ thông tin hoặc Khoa học máy tính; Ngoại ngữ trình độ B trở lên.	- 1 Kỹ sư đại học, tốt nghiệp đại học ngành Công nghệ thông tin hoặc Khoa học máy tính, sửa chữa bảo dưỡng máy tính.	- 1 công tác tại phòng khám tổng hợp, làm nhiệm vụ quản trị mạng thông tin, sửa chữa bảo dưỡng máy tính.

29



Mô tả vị trí việc làm					
Cơ cấu, điều kiện tuyển dụng			Chi tiêu thi tuyển		
Số TT	Tên cơ quan, đơn vị trực thuộc	Biên chế giao năm 2016- 2018	Biên chế có mặt	Tổng chi tiêu	Chi tiêu từng chức danh (mã chức danh)
1	2	3	4	5	6
16	Trung tâm Y tế thị xã Phúc Yên	110	82	19	
					<b>4 Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)</b>
					<b>4 Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)</b>
					<b>1 Bác sĩ Y học dự phòng hạng III (V.08.01.06)</b>
					<b>1 Cử nhân Y tế công cộng hạng III (V.08.04.10)</b>
					<b>4 Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)</b>





		<b>1 Kế toán cao đẳng (06a.031)</b>	- 1 Kế toán cao đẳng, tốt nghiệp cao đẳng ngành Kế toán; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại phòng tài chính kế toán, làm nhiệm vụ kê toán, thu viện phí.
		<b>1 Kỹ sư đại học (13.095)</b>	- 1 Kỹ sư đại học, tốt nghiệp đại học ngành Công nghệ thông tin; Ngoại ngữ trình độ B trở lên.	- 1 công tác tại phòng kế hoạch, làm nhiệm vụ quản trị mạng thông tin, sửa chữa bảo dưỡng máy tính.

09



Biên ché giao năm 2016- 2018				Biên ché có mặt	Chỉ tiêu thi tuyển	Cơ cấu, điều kiện tuyển dụng	Mô tả vị trí việc làm
	Tổng chi tiêu	Chi tiêu từng chức danh (mã chức danh)					
1	2	3	4	5	6	7	8
17	Trung tâm Y tế Vĩnh Trường	218	190	20			
					10 Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)		
						- 9 Bác sĩ hạng III, tốt nghiệp đại học y ngành Bác sĩ đa khoa; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại phòng khám bệnh, làm nhiệm vụ kê hoạch và tổng hợp.
							- 8 công tác tại các khoa: 2 phòng khám Chấn Hưng, 1 phòng khám Tân Cường, 1 xét nghiệm, 1 chẩn đoán hình ảnh, 1 thăm dò chức năng, 1 ăn toàn thực phẩm, 1 chăm sóc sức khỏe sinh sản, làm nhiệm vụ khám chữa bệnh.
						- 1 Bác sĩ hạng III, tốt nghiệp đại học y ngành Bác sĩ Răng hàm mặt; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại khoa Y tế công cộng, làm nhiệm vụ khám chữa bệnh răng hàm mặt.
							- 1 công tác tại khoa Y tế công cộng, làm nhiệm vụ lập kế hoạch, theo dõi, quản lý sức khỏe cộng đồng.
					1 Bác sĩ Y học dự phòng hạng III (V.08.01.06)		
						- 1 Bác sĩ Y học dự phòng hạng III, tốt nghiệp đại học y ngành Bác sĩ Y học dự phòng; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại phòng khám Y tế công cộng; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.
					1 Cử nhân Y tế công cộng hạng III (V.08.04.10)		
						- 1 Cử nhân Y tế công cộng hạng III, tốt đại học ngành Y tế công cộng; Ngoại ngữ trình độ B trở lên,	- 1 công tác tại phòng khám Y tế công cộng; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.

<b>SƠ Y TẾ</b> CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TỈNH VĨNH PHÚC	<b>1 Được sĩ hạng III (V.08.08.22)</b>	- 1 Được sĩ hạng III, tốt nghiệp đại học dược; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại phòng điều dưỡng, làm nhiệm vụ quân lý, chỉ đạo công tác điều dưỡng. - 2 công tác tại các khoa: 1 cấp cứu, 1 ngoại tông hợp, làm nhiệm vụ chăm sóc người bệnh.
	<b>3 Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)</b>	- 3 Điều dưỡng hạng III, tốt nghiệp đại học ngành Điều dưỡng da khoa; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại phòng điều dưỡng, làm nhiệm vụ quân lý, chỉ đạo công tác điều dưỡng. - 2 công tác tại các khoa: 1 cấp cứu, 1 ngoại tông hợp, làm nhiệm vụ chăm sóc người bệnh.
	<b>2 Kỹ thuật y hạng III (V.08.07.18)</b>	- 2 Kỹ thuật y hạng III, tốt nghiệp đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 2 công tác tại khoa xét nghiệm, làm nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm.
	<b>2 Kỹ thuật y hạng IV (V.08.07.19)</b>	- 1 Kỹ thuật y hạng IV, tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Kỹ thuật Hình ảnh y học; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.  - 1 Kỹ thuật y hạng IV, tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Kỹ thuật Thăm dò chức năng; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 2 công tác tại khoa chẩn đoán hình ảnh, làm nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật y học chuyên ngành chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng.



39



Biên ché giao năm 2016- 2018				Biên ché có mặt	Chi tiêu từng chức danh (mã chức danh)	Cơ cấu, điều kiện tuyển dụng	Mô tả vị trí việc làm
1	2	3	4	5	6	7	8
19	Trung tâm Y tế Bình Xuyên	160	138	21			
					3 Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 Bác sĩ hạng III, tốt nghiệp đại học y ngành Bác sĩ đa khoa; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> <li>- 1 Bác sĩ hạng III, tốt nghiệp đại học y ngành Bác sĩ Y học cổ truyền; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 công tác tại khoa khám bệnh, làm nhiệm vụ khám chữa bệnh.</li> <li>- 1 công tác tại các khoa Y học cổ truyền, làm nhiệm vụ khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền.</li> </ul>
					1 Dược sĩ hạng III (V.08.08.22)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 Dược sĩ hạng III, tốt nghiệp đại học dược; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 công tác tại khoa dược-vật tư thiết bị y tế, làm nhiệm vụ dược lâm sàng.</li> </ul>
					1 Dược hạng IV (V.08.08.23)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 Dược hạng IV, tốt nghiệp cao đẳng dược trở lên; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 công tác tại khoa dược-vật tư thiết bị y tế, làm nhiệm vụ cấp phát thuốc.</li> </ul>
					3 Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 Điều dưỡng hạng III, tốt nghiệp đại học ngành Điều dưỡng đa khoa; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 công tác tại các khoa: 1 cấp cứu, 1 nhi, 1 ngoại tổng hợp, làm nhiệm vụ chăm sóc người bệnh.</li> </ul>



		<b>3 Điều dưỡng hạng IV (N.08.05.13)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 Điều dưỡng hạng IV, tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Điều dưỡng đa khoa; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 công tác tại các khoa: 1 cấp cứu, 1 khám bệnh, 1 nội tổng hợp, làm nhiệm vụ chăm sóc người bệnh.</li> </ul>
		<b>2 Hộ sinh hạng IV (N.08.06.16)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 Hộ sinh hạng IV, tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Hộ sinh; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 công tác tại các khoa: 1 phụ sản, 1 phòng khám Quang Hà, làm nhiệm vụ chăm sóc sản phụ, trẻ sơ sinh.</li> </ul>
		<b>1 Kỹ thuật y hạng III (N.08.07.18)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 Kỹ thuật y hạng III, tốt nghiệp đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 công tác tại khoa xét nghiệm, làm nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm.</li> </ul>
		<b>5 Kỹ thuật y hạng IV (N.08.07.19)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 Kỹ thuật y hạng IV, tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> <li>- 2 Kỹ thuật y hạng IV, tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Kỹ thuật Vật Hình ảnh y học; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 công tác tại khoa xét nghiệm-chẩn đoán hình ảnh, làm nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật y học chuyên ngành chẩn đoán hình ảnh.</li> <li>- 1 công tác tại khoa y học cổ truyền, làm nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật y học chuyên ngành vật lý trị liệu-phục hồi chức năng.</li> </ul>

✓

		<b>1 Kế toán đại học (06.031)</b>	- 1 Kế toán đại học, tốt nghiệp đại học ngành Kế toán; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại phòng tài chính kế toán, làm nhiệm vụ kê toán, thu viện phí.
		<b>1 Kỹ sư đại học (13.095)</b>	- 1 Kỹ sư đại học, tốt nghiệp đại học ngành Công nghệ thông tin; Ngoại ngữ trình độ B trở lên.	- 1 công tác tại phòng kế hoạch, làm nhiệm vụ quản trị mạng thông tin, sửa chữa bảo dưỡng máy tính.

49





Biên ché giao năm 2016- 2018				Biên ché có mặt	Chi tiêu từng chức danh (mã chức danh)	Cơ cấu, điều kiện tuyển dụng	Mô tả vị trí việc làm
1	2	3	4	5	6	7	8
20	Trung tâm Y tế Tam Đảo	116	101	12			
					4 Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 4 Bác sĩ hạng III, tốt nghiệp đại học y ngành Bác sĩ đa khoa; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> </ul>	
					2 Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 Điều dưỡng hạng III, tốt nghiệp đại học ngành Điều dưỡng đa khoa; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 công tác tại các khoa: 1 cấp cứu, nội trú, làm nhiệm vụ chăm sóc người bệnh.</li> </ul>
					1 Hộ sinh hạng III (V.08.06.15)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 Hộ sinh hạng III, tốt nghiệp đại học ngành Hộ sinh; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-1 công tác tại khoa phụ sản, làm nhiệm vụ chăm sóc sản phụ, trẻ sơ sinh.</li> </ul>
					2 Kỹ thuật y hạng III (V.08.07.18)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 Kỹ thuật y hạng III, tốt nghiệp đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.</li> <li>- 1 Kỹ thuật y hạng III, tốt nghiệp đại học ngành Kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 công tác tại khoa xét nghiệm-chẩn đoán hình ảnh, làm nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm.</li> <li>- 1 công tác tại khoa y học cổ truyền, làm nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật y học chuyên ngành vật lý trị liệu-phục hồi chức năng.</li> </ul>

				phòng trình độ A trở lên.
SƠ Y TẾ	2 Kỹ thuật y hạng IV (V.08.07.19)	- 1 Kỹ thuật y hạng IV, tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.  - 1 Kỹ thuật y hạng IV, tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Kỹ thuật Hình ảnh y học; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 2 công tác tại khoa xét nghiệm-chẩn đoán hình ảnh, làm nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh.	
	1 Kỹ sư đại học (13.095)	- 1 Kỹ sư đại học, tốt nghiệp đại học ngành Công nghệ thông tin; Ngoại ngữ trình độ B trở lên.	- 1 công tác tại phòng kế hoạch, làm nhiệm vụ quản trị mạng thông tin, sửa chữa bảo dưỡng máy tính.	



Biên chέ giao năm 2016- 2018				Biên chέ có mặt	Chi tiêu từng chức danh (mã chức danh)	Cơ cấu, điều kiện tuyển dụng	Mô tả vị trí việc làm
1	2	3	4	5	6	7	8
21	Trung tâm Y tế Tam Dương	160	144	14			
					7 Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)		
						- 6 Bác sĩ hạng III, tốt nghiệp đại học y ngành Bác sĩ đa khoa; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại phòng khám tổng hợp, làm nhiệm vụ kế hoạch, tổng hợp báo cáo.
						- 1 Bác sĩ hạng III, tốt nghiệp đại học y ngành Bác sĩ Răng hàm mặt; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 5 công tác tại các khoa: 1 cấp cứu, 1 thận nhân tạo, 2 khám bệnh, 1 xét nghiệm, làm nhiệm vụ khám chữa bệnh.
						- 1 Dược sĩ hạng III, tốt nghiệp đại học dược; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại khoa răng hàm mặt, làm nhiệm vụ khám chữa bệnh răng hàm mặt.
					1 Dược sĩ hạng III (V.08.08.22)	- 1 Điều dưỡng hạng III, tốt nghiệp đại học ngành Điều dưỡng đà khoa; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại các phòng khám kế toán, làm nhiệm vụ kế toán, thu viện phí.
					1 Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)	- 1 Kế toán đại học, tốt nghiệp đại học ngành Kế toán; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại phòng tài chính kế toán, làm nhiệm vụ kế toán, thu viện phí.
					1 Kế toán đại học (06.031)		



2 Kế toán cao đẳng (06a.031)	2 Kế toán cao đẳng, tốt nghiệp cao đẳng ngành Kế toán; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 2 Kế toán cao đẳng, tốt nghiệp cao đẳng ngành Kế toán; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 2 công tác tại phòng kế hoạch, làm toán, làm nhiệm vụ kế toán, thu viện phi.	- 2 công tác tại phòng kế hoạch, làm toán, làm nhiệm vụ kế toán, thu viện phi.
1 Kỹ sư đại học (13.095)	1 Kỹ sư đại học, tốt nghiệp đại học ngành Công nghệ thông tin; Ngoại ngữ trình độ B trở lên.	- 1 Kỹ sư đại học, tốt nghiệp đại học ngành Công nghệ thông tin; Ngoại ngữ trình độ B trở lên.	- 1 công tác tại phòng kế hoạch, làm nhiệm vụ quản trị mạng thông tin, sửa chữa bảo dưỡng máy tính.	- 1 công tác tại phòng kế hoạch, làm nhiệm vụ quản trị mạng thông tin, sửa chữa bảo dưỡng máy tính.
1 Kỹ thuật viên cao đẳng thiết bị y tế (V.05.02.08)	1 Kỹ thuật viên cao đẳng, tốt nghiệp cao đẳng ngành Thiết bị xét nghiệm y tế; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 Kỹ thuật viên cao đẳng, tốt nghiệp cao đẳng ngành Thiết bị xét nghiệm y tế; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại khoa dược-vật tư trang thiết bị y tế, làm nhiệm vụ sửa chữa bảo dưỡng, hỗ trợ kỹ thuật vận hành các thiết bị y tế.	- 1 công tác tại khoa dược-vật tư trang thiết bị y tế, làm nhiệm vụ sửa chữa bảo dưỡng, hỗ trợ kỹ thuật vận hành các thiết bị y tế.

CH










		<b>1 Kỹ thuật y hạng III (V.08.07.18)</b>	- 1 Kỹ thuật y hạng III, tốt nghiệp đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học; Ngoại ngữ trình độ B trở lên; Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại khoa xét nghiệm-chẩn đoán hình ảnh làm nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm.
		<b>1 Kỹ thuật y hạng IV (V.08.07.19)</b>	- 1 Kỹ thuật y hạng IV, tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Kỹ thuật Hình ảnh y học; Ngoại ngữ trình độ A trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại khoa xét nghiệm-chẩn đoán hình ảnh, làm nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật y học chuyên ngành chẩn đoán hình ảnh.
		<b>1 Kế toán đại học (06.031)</b>	- 1 Kế toán đại học, tốt nghiệp đại học ngành Kế toán; Ngoại ngữ trình độ B trở lên, Tin học văn phòng trình độ A trở lên.	- 1 công tác tại phòng tài chính kế toán, làm nhiệm vụ kê toán, thu viện phi.
		<b>1 Kỹ sư đại học (13.095)</b>	- 1 Kỹ sư đại học, tốt nghiệp đại học ngành Công nghệ thông tin; Ngoại ngữ trình độ B trở lên.	- 1 công tác tại phòng kế hoạch, làm nhiệm vụ quản trị mạng thông tin, sửa chữa bảo dưỡng máy tính.

**\*Ghi chú:**

Căn cứ Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, những trường hợp như sau được đăng ký dự thi:

**1. Đối với trường hợp dự thi tuyển chức danh Kỹ thuật y hạng III**

Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học ngành Hóa sinh, dược hoặc chuyên ngành y học khác, nếu có chứng chỉ đào tạo chuyên ngành kỹ thuật y học theo đúng yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng, thì được đăng ký dự thi vào chức danh Kỹ thuật y hạng III theo vị trí cần tuyển.



## 2. Đối với trường hợp dự thi tuyển chức danh Kỹ thuật y hạng IV

Trường hợp có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Hóa sinh, được hoặc chuyên ngành y học khác, nếu có chứng chỉ đào tạo chuyên ngành Kỹ thuật y học theo đúng yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng, thi được đăng ký dự thi vào chức danh Kỹ thuật y hạng IV theo vị trí cần tuyển.

NGƯỜI LẬP BIỂU

Đoàn Thanh Bình

GIÁM ĐỐC



Đỗ Văn Doanh